TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2023/HSST
Ngày : 12/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Nhật.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thủ và ông Nguyễn Thế Khoa.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Tân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên tham gia phiên Toà: Ông Huỳnh Tấn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 18/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 28/8/2023 đối với:

- *Bị cáo:* **Trần Công H,** sinh năm: 1999 tại tỉnh Phú Yên, nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Khu phố ĐT1, thị trấn PH, huyện PH, tỉnh Phú Yên, nghề nghiệp: không, trình độ học vấn: 12/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông: Trần Văn H1, sinh năm: 1974 và bà Nguyễn Thị Vĩnh Y, sinh năm: 1978, anh, chị, em: bị cáo có 01 chị, vợ, con: chưa có, tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn PH từ ngày 02/6/2023 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Phan Quốc C, sinh năm: 1998, địa chỉ: Thôn VP, xã HA, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Đức T, sinh năm: 1981, địa chỉ: L, phường NH, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Phạm Ngọc A, sinh năm: 1990, địa chỉ: T, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt.

3. Bà Trần Thị H2, sinh năm: 1975, địa chỉ: Thôn VP, xã HA, huyện PH, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

4. Ông Trần Văn H1, sinh năm: 1974 và bà Nguyễn Thị Vĩnh Y, sinh

năm: 1978, địa chỉ: Khu phố ĐT1, thị trấn PH, huyện PH, tỉnh Phú Yên; Đều có mặt.

5. Ông Lê Hòa C1, sinh năm: 1992, địa chỉ: Thôn MT, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Quốc C nghe Trần Công H từng làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV) Yến Sào Khánh Hòa. Ngày 23/10/2022, Phan Quốc C gặp và nhờ H xin giúp C cùng làm việc tại công ty của H. Mặc dù, C đã nghỉ việc tại Công ty TNHH MTV Yến Sào Khánh Hòa từ ngày 31/3/2022 nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân, nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của C nên H đưa ra thông tin gian dối là đang còn làm việc và quen thân với ông Lê Đức T – Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty Yến Sào Khánh Hòa để C tin tưởng và đưa tiền cho H. Chiều ngày 25/10/2022, H gọi điện thoại nói với C đã liên hệ gặp anh T và đưa 10.000.000 đồng để đề cập vấn đề xin việc làm cho C vào Công ty Yến Sào Khánh Hòa rồi và yêu cầu C trả cho H số tiền trên. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26/10/2022, H đến nhà C tại thôn VP, xã HA, huyện PH gặp C lấy 5.000.000 đồng và ngày 28/10/2022, H đến nhà C gặp bà Trần Thị Kim H (mẹ của C) lấy 5.000.000 đồng. Đến ngày 29/10/2022, H tiếp tục gọi điện nói dối với C "anh T đã đồng ý nhận C vào làm việc" và yêu cầu C đưa thêm cho anh T 50.000.000 đồng. Từ ngày 03/11/2022 đến ngày 29/11/2022, C đã chuyển tiền 04 lần qua tài khoản ngân hàng Vietcombank và SHB của H với tổng số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, H sử dụng tiêu xài cá nhân hết nhưng không liên hệ, gặp gỡ, đưa tiền cho ai để xin việc cho C tại Công ty TNHH MTV Yến Sào Khánh Hòa. Đến ngày 06/4/2023, C tố cáo H đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản của C đến Công an xã HA để giải quyết.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Công H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphoen 5 màu trắng.

Phần dân sự: Bị hại Phan Quốc C đã nhận lại số tiền 60.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 22/CT-VKSPH ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PH truy tố bị cáo Trần Công H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà:

Bị cáo Trần Công H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PH đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Bị hại Phan Quốc C đã nhận số tiền 60.000.000 đồng do gia đình bị cáo Hoàng bồi thường và không có yêu cầu gì. Về hình phạt xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên tiến hành tố tụng tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Công H phạm tội lừa đảo chiếm đoạt cắp tài sản.

+ Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Công H mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

+ Về trách nhiện dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xét.

+ Vật chứng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PH tạm giữ 01 điện thoại di động của bị cáo Trần Công H, đây là điện thoại bị cáo nộp thay thế chiếc điện thoại dùng vào việc phạm tội, không phải là điện thoại dùng vào việc phạm tội, đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47, 48 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS), trả lại cho bị cáo.

+ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Trần Công H tranh luận:

- Về tội danh và điều luật áp dụng: Thống nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

- Về hình phạt: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để được ở nhà làm phụ giúp cha mẹ trả tiền khắc phục hậu quả.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án không ai khiếu nại gì. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì. Do đó, HĐXX không xem xét.

Đối với sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án. HĐXX căn cứ vào các Điều 292 BLTTHS xét xử vắng mặt những người này.

[2] Bị cáo Trần Công H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án thu giữ được cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 26/10/2022 đến ngày 29/11/2022 tại thôn VP, xã HA, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Bị cáo Trần Công H đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của ông Phan Quốc C số tiền 60.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PH đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Trần Công H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo không những chiếm đoạt đến tài sản riêng của người khác trái pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh địa phương, cần xử bị cáo mức án nghiêm để răn đe, trừng trị riêng đối với bị cáo và ngăn ngừa chung đối với xã hội.

[4] Xét tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt khắc phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có ông nội Trần D là người có ông với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy, hội viên Hội tù chính trị yêu nước tỉnh Phú Yên. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 để giảm cho bị cáo hình phạt tương xứng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 BLHS, tuổi đời còn trẻ nên HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật phấn đấu cải tạo, sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với ý kiến của Kiểm sát viên về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt là phù hợp nên được HĐXX chấp nhận.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã trả lại số tiền chiếm đoạt cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[6] Vật chứng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PH tạm giữ 01 điện thoại di động của bị cáo. Xét đây là điện thoại bị cáo thay thế, không phải điện thoại dùng vào việc phạm tội. Nên HĐXX áp dụng Điều 47, 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại này.

[7] Án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Công H** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Công H **01** (**một**) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Vật chứng: Áp dụng Điều Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trả cho bị cáo Trần Công H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PH với Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH).*

5. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Công H phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện PH (02);
- CA huyện PH (03);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Chi cục THADS huyện PH (01);
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Minh Nhật